

TIẾP TỤC ĐIỀU CHỈNH CUỐI PHIÊN CHIỀU

DIỄN BIẾN THỊ TRƯỜNG

- **Thị trường chứng khoán thế giới** chìm trong sắc đỏ trước sự trái chiều của dữ liệu PMI dịch vụ và số đơn xin trợ cấp thất nghiệp lần đầu ở Mỹ.
- **VN-Index** giảm 7,50 điểm xuống 1.270,60 điểm với thanh khoản đạt 13.694,8 tỉ đồng. Diễn biến trong phiên tương đối giằng co đi kèm với thanh khoản thấp. Tuy nhiên, áp lực bán chỉ thực sự xuất hiện trong 30 phút cuối và tập trung vào nhóm cổ phiếu vốn hóa lớn dẫn đến kết phiên giảm điểm trở lại. Trong đó, nhóm Bất Động Sản (-0,62%) và Ngân Hàng (-0,83%) là hai tác nhân chính cho đà giảm hôm nay.
- **Nhóm cổ phiếu VN30** giảm 10,25 điểm xuống 1.336,21 điểm với sắc đỏ chiếm ưu thế hoàn toàn khi có 22 mã giảm điểm, 3 mã không đổi và 5 mã tăng điểm. Ảnh hưởng không tốt tới chỉ số chung xuất phát từ VNM (-2,56%) và CTG (-1,66%). Ở chiều ngược lại, GAS (+1,10%) và PLX (+1,58%) là hai cổ phiếu tác động tích cực đến điểm số thị trường.
- **HNX-Index** giảm 0,68 điểm xuống 232,67 điểm với thanh khoản đạt 1.169,8 tỷ.
- **UPCom** giảm 0,31 điểm xuống 92,37 điểm với tổng giá trị giao dịch ở mức 554,3 tỷ.

NHẬN ĐỊNH EVS

- **Về thị trường chung** chỉ số tiếp tục điều chỉnh sau khi gặp áp lực bán lớn trong phiên qua. Việc VN-Index chưa vượt thành công mốc kháng cự 1.300 điểm thì các nhịp rũ bỏ trở lại là hoàn toàn cần thiết.
- **Về kỹ thuật** đường giá phiên nay đã thủng đi mốc hỗ trợ MA20 quanh 1.271 điểm. Xu hướng tăng ngắn hạn cũng bị đứt gãy. Ngoài ra, MACD trên đồ thị giờ tiếp tục đi xuống và chưa có dấu hiệu đảo chiều.
- **Về hành động NĐT** tiếp tục nắm giữ lại danh mục có sẵn và không bán ra cổ phiếu khi chưa vi phạm điểm cắt lỗ. Tập trung quan sát thị trường ở mốc MA50 quanh 1.258 điểm và sẵn sàng gia tăng tỉ trọng cổ phiếu nếu VN-Index xuất hiện nhịp kiểm tra lại thành công. Bên cạnh đó, ưu tiên cơ cấu các cổ phiếu yếu để dành sức mua cho giai đoạn tới.

THỊ TRƯỜNG THẾ GIỚI

Chỉ số	Điểm	Thay đổi	%Chg
Dow Jones	42.196,52	39,55	0,09%
S&P 500	5.709,54	0,79	0,01%
DAX	19.164,75	-48,39	-0,25%
NASDAQ	17.925,12	14,76	0,08%
Hang Seng	22.113,51	-330,22	-1,47%

THỊ TRƯỜNG HÀNG HÓA

Chỉ số	Giá (USD)	Thay đổi	%Chg
Giá vàng	2.677,50	10,20	0,38%
Giá dầu Brent	74,56	-0,11	-0,15%
Giá dầu WTI	70,92	0,82	1,17%

THỊ TRƯỜNG NGOẠI TỆ

Chỉ số	Giá	Thay đổi	%Chg
USD/VND	24.430	70	0,29%
USD/JPY	146,45	2,91	2,03%
EUR/USD	1,1044	-0,0023	-0,21%

THỊ TRƯỜNG VIỆT NAM

Chỉ số	Giá trị	Thay đổi	%Chg
VN-Index			
Đóng cửa [điểm]	1.278,10	-9,74	-0,76%
KLGD [triệu CP]	962,93	253,90	35,81%
GTGD [tỷ VND]	23.207,7	5.511,9	31,15%

HNX-Index			
Đóng cửa [điểm]	233,35	-1,70	-0,72%
KLGD [triệu CP]	73,49	15,55	26,84%

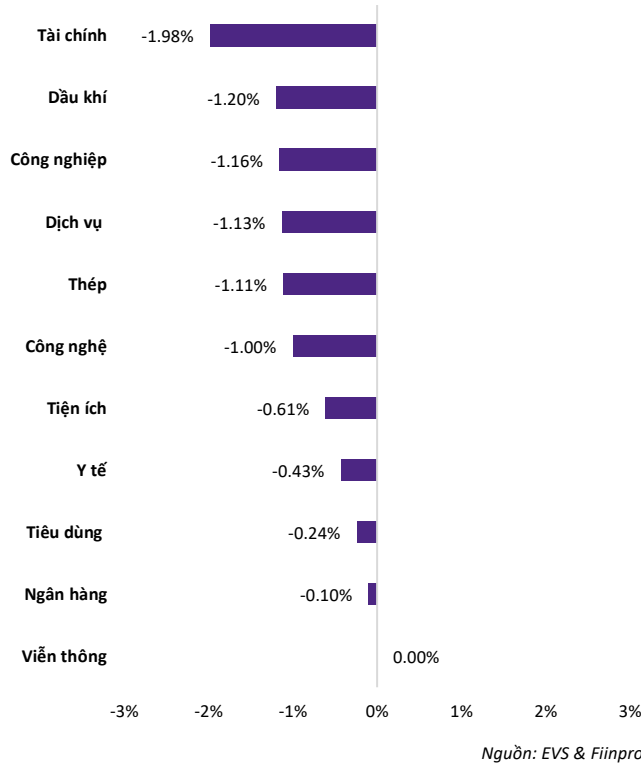
UPCoM			
Đóng cửa [điểm]	92,68	-0,60	-0,64%
KLGD [triệu CP]	55,35	16,79	43,55%
GTGD [tỷ VND]	966,8	339,61	54,15%

NGÀNH CÓ GTGD LỚN

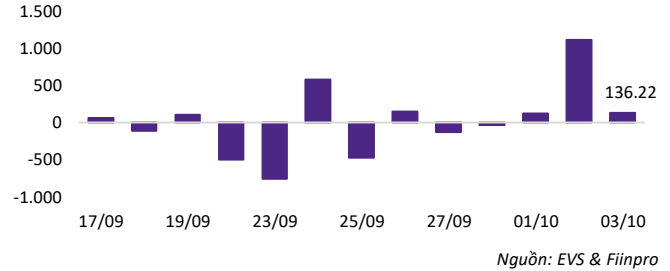
Ngành	Điểm	Thay đổi	%Chg
Ngân hàng	532,52	-0,39	-0,07%
Bất động sản	299,18	-6,41	-2,10%
Chứng khoán	622,02	-6,87	-1,09%
Thực phẩm	688,07	1,13	0,16%

Duy trì đà mua ròng bất chấp VN-Index điều chỉnh

Diễn biến ngành

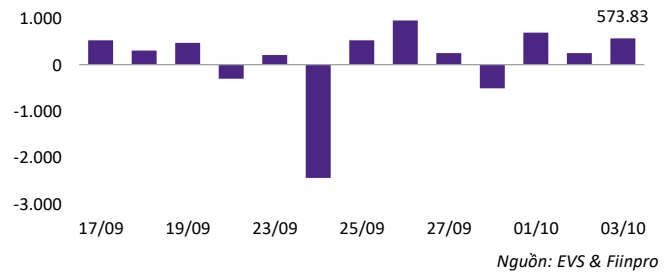


Tự doanh tiếp đà mua ròng



Phiên nay tự doanh tiếp tục mua ròng, tập trung chủ yếu vào MBB, FPT và HAH.

NN mua ròng phiên thứ 3 liên tiếp



Giá trị mua ròng của khối ngoại phiên nay phần lớn đến từ hình thức giao dịch khớp lệnh khi đạt 571,50 tỷ đồng.

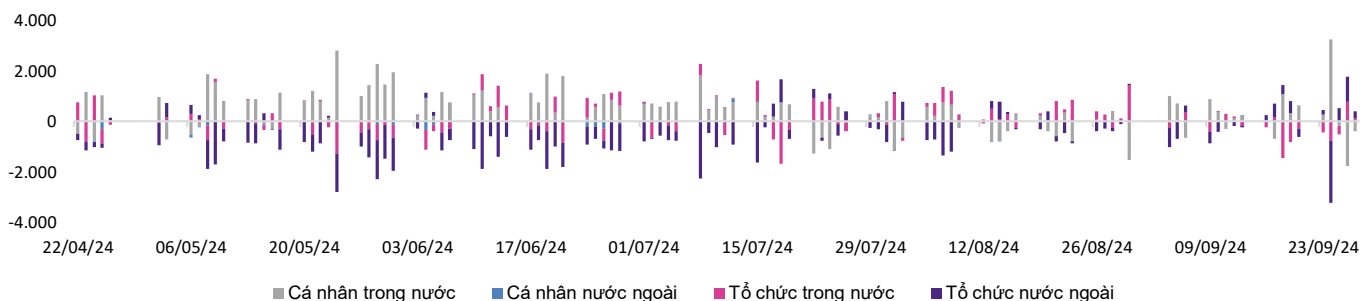
Top NĐTNN mua ròng

Mã	Đóng cửa	%Chg	GT ròng (tỷ VND)
FUEVFVND	33.900	-0,44%	471,55
STB	33.750	0,60%	140,95
VHM	41.600	-4,15%	118,01
TCB	24.350	-2,21%	87,55
VNM	70.300	0,29%	65,13

Top NĐTNN bán ròng

Mã	Đóng cửa	%Chg	GT ròng (tỷ VND)
OCB	12.750	6,69%	-58,59
FPT	134.000	-1,03%	-56,31
MSB	12.850	-1,53%	-42,76
VRE	18.650	-2,61%	-29,97
DPM	35.150	-1,40%	-26,69

Giao dịch theo khối nhà đầu tư



Nền tích lũy của VN-Index tiếp tục siết chặt thêm

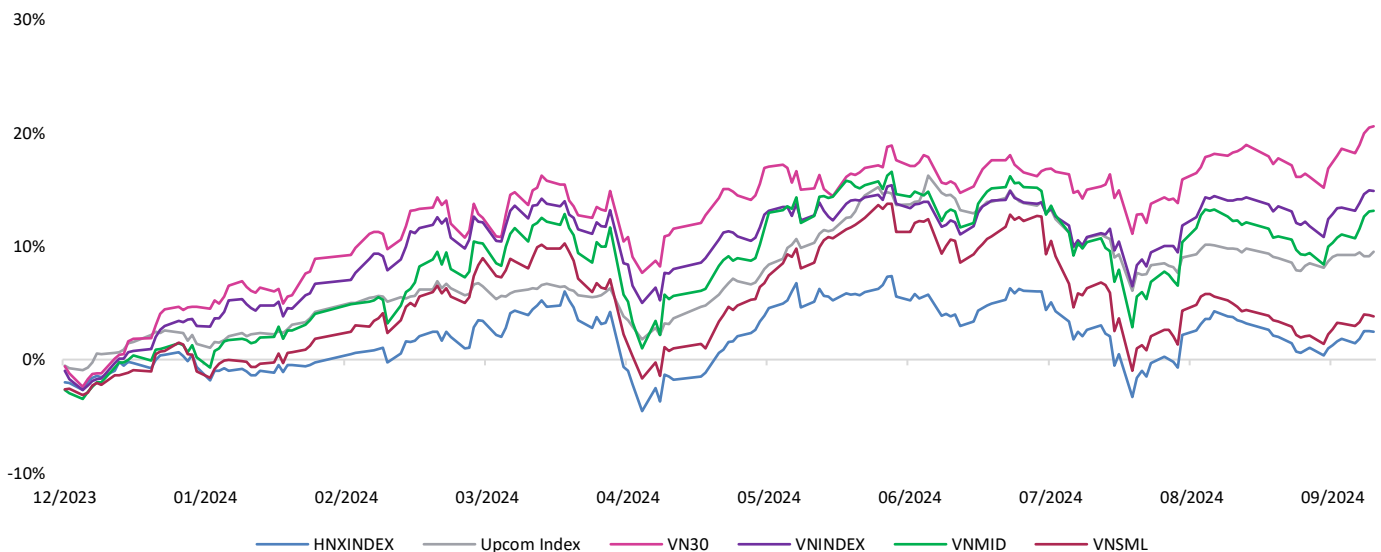
Xu hướng kỹ thuật



Nguồn: EVS & Finpro

Trên khung tuần, VN-Index vẫn giữ xu hướng tăng bắt đầu từ tháng 11/2023, với cấu trúc đáy sau cao hơn đáy trước và biên độ điều chỉnh đang thu hẹp dần. Hiện tại, đường giá đang tích lũy trở lại quanh vùng 1.285 – 1.295 điểm sau khi chưa chinh phục thành công mốc 1.300 điểm. Áp lực rung lắc ngắn hạn khả năng cao sẽ tiếp tục xuất hiện nhưng không quá đáng lo ngại.

Thay đổi giá các nhóm



Nguồn: EVS & Finpro

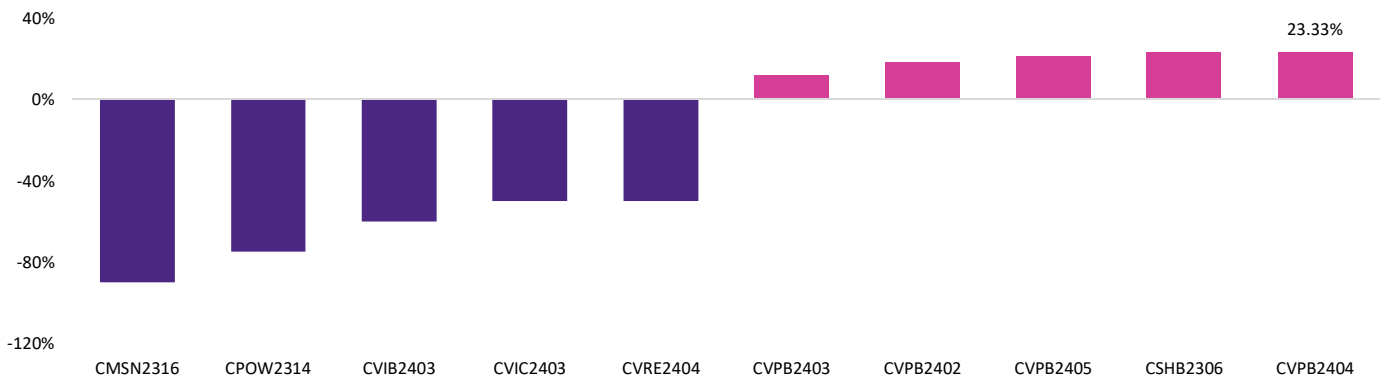
Thị trường phái sinh & Chứng quyền

Hợp đồng tương lai

Mã	Đóng cửa	Thay đổi	%Chg	KLGD (nghìn CP)	Đáo hạn
VN30F2410	1.349,00	-8,10	-0,60%	299,248	17/10/2024
VN30F2411	1.355,00	-6,30	-0,46%	0,714	21/11/2024
VN30F2412	1.349,50	-7,60	-0,56%	0,115	19/12/2024
VN30F2503	1.350,00	-4,80	-0,35%	0,056	20/03/2025
GB05F2412	0,00	0,00	0,00%	0,000	13/12/2024

Các HĐTL phiên nay giảm điểm với biên độ từ 4,80 đến 8,10 điểm cùng thanh khoản tăng mạnh nhất trong 2 tháng trở lại đây, đạt 299.248 hợp đồng. Diễn biến trong phiên diễn ra rất nhanh với biên độ lớn gần 28 điểm. Mặc dù đóng cửa trên mốc MA10 quanh 1.347 điểm nhưng đà tăng ngắn hạn đã có dấu hiệu hạ nhiệt. Các chỉ báo kĩ thuật như RSI, MACD đều xuất hiện tín hiệu phân kì âm trên đồ thị giờ, do đó cần chú ý theo dõi thêm trong các phiên tới để có tín hiệu xác nhận rõ ràng.

Top mã chứng quyền tác động mạnh



Nguồn: EVS & Finpro

Thị trường chứng quyền hôm nay diễn ra với sắc đỏ chiếm ưu thế khi có 38 mã giảm và 26 mã tăng. Mã tăng mạnh nhất trong phiên hôm nay thuộc về CVPB2404 khi đạt mức tăng 23,33%.

Tin tức & Sự kiện

Tin tức trong nước

Tiền gửi ngân hàng cao kỷ lục.

Cụ thể, lượng tiền gửi của dân cư đã tăng 305.672 tỷ đồng, tương đương mức tăng 4,68% so với cuối năm 2023. Nếu so với cùng kỳ năm trước, số tiền tăng mạnh tới hơn 448.820 tỷ đồng. Đây là con số cao nhất từ trước đến nay, phản ánh xu hướng của người dân tìm kiếm sự an toàn trong việc gửi tiền vào ngân hàng trong bối cảnh các yếu tố kinh tế không ổn định.

Mặt khác, lượng tiền gửi của các tổ chức kinh tế lại ghi nhận sự giảm nhẹ đạt hơn 6,7 triệu tỷ đồng, giảm 1,07% so với cuối năm ngoái.

Vốn đầu tư nước ngoài đổ vào Việt Nam trong tháng 9 tăng cao nhất từ đầu năm.

Tính đến ngày 30/09/2024, tổng vốn đăng ký cấp mới, điều chỉnh và góp vốn mua cổ phần, mua phần vốn góp của nhà đầu tư nước ngoài đạt hơn 24,78 tỷ USD, tăng 11,6% so với cùng kỳ năm 2023. Vốn thực hiện của dự án đầu tư nước ngoài ước tính đạt khoảng hơn 17,3 tỷ USD, tăng 8,9% so với cùng kỳ năm 2023.

Riêng trong tháng 9 năm 2024, tổng lượng vốn đầu tư mới, tăng thêm và góp vốn mua cổ phần đạt mức cao nhất trong các tháng từ đầu năm đến nay, với gần 4,26 tỷ USD, chiếm 17,2% tổng vốn đầu tư cả nước trong 9 tháng. Vốn đầu tư tăng thêm cũng đạt mức cao nhất từ đầu năm với các dự án được mở rộng vốn lớn.

Tin tức nước ngoài

Giá dầu tiếp tục tăng khi triển vọng xung đột tại Trung Đông lan rộng.

Tại thời điểm 13 giờ 15 phút theo giờ Việt Nam, giá dầu Brent kỳ hạn giao ngay tăng 94 xu Mỹ, tương đương mức tăng 1,27% lên 74,84 USD/thùng. Giá dầu ngọt nhẹ Mỹ (WTI) cũng tăng 99 xu Mỹ, tương đương mức tăng 1,41% lên 71,09 USD/thùng. Cả hai loại dầu đều tăng hơn 1 USD vào đầu phiên.

Giám đốc điều hành (CEO) Jim Simpson của East Daley Analytics cho biết, giá dầu có thể vẫn duy trì ở mức cao hoặc biến động thêm trong một thời gian ngắn, nhưng thế giới vẫn có đủ sản lượng để đáp ứng nhu cầu.

Lịch sự kiện trong tháng

Ngày	LỊCH SỰ KIỆN KINH TẾ TRONG THÁNG	NƯỚC
01/10/2024	CÔNG BỐ CHỈ SỐ QUẢN LÝ THU MUA (PMI)	MỸ
01/10/2024	CÔNG BỐ CHỈ SỐ QUẢN LÝ THU MUA (PMI)	VN
04/10/2024	CÔNG BỐ TỶ LỆ THẤT NGHIỆP	MỸ
10/10/2024	CÔNG BỐ CHỈ SỐ GIÁ TIÊU DÙNG THÁNG 9 (CPI)	MỸ
11/10/2024	CÔNG BỐ CHỈ SỐ GIÁ SẢN XUẤT THÁNG 9 (PPI)	MỸ
17/10/2024	ĐÁO HẠN HĐTL THÁNG 10	VN
21/10/2024	CÔNG BỐ DANH MỤC CỔ PHIẾU THÀNH PHẦN THUỘC CHỈ SỐ DIAMOND	VN
29/10/2024	CÔNG BỐ SỐ LIỆU KINH TẾ THÁNG 10	VN
30/10/2024	CÔNG BỐ SƠ BỘ GDP	MỸ

DANH MỤC CỔ PHIẾU KHUYẾN NGHỊ

Mã CP	Ngành	Thời điểm khuyến nghị	Thời điểm mua	Giá mua vào	Target	Vùng cắt lỗ	Thời điểm bán	Giá bán ra	Lợi nhuận
STB	Ngân Hàng	01/01/2024	Không khớp	27.500	32.000	26.000	30/01/2024	30.700	12%
BSR	Dầu Khí	07/01/2024	09/01/2024	18.500	22.000	17.500	23/02/2024	20.000	8%
NT2	Điện Lực	14/01/2024	18/01/2024	25.500	30.500	24.000	30/01/2024	26.150	3%
GIL	Dệt May	21/01/2024	25/01/2024	26.500	32.000	24.500	23/02/2024	32.500	23%
HDG	Bất Động Sản	28/01/2024	Không khớp	25.000	28.000	24.500	23/02/2024	26.800	7%
GEG	Điện Lực	04/02/2024	Không khớp	13.000	15.000	12.500	28/02/2024	13.200	2%
VNM	Thực Phẩm	18/02/2024	Không khớp	69.000	80.000	65.500	13/03/2024	70.800	3%
PC1	Điện Lực	25/02/2024	26/02/2024	27.500	31.000	26.000	22/03/2024	28.550	4%
HHV	Xây Dựng	03/03/2024	06/03/2024	15.500	19.000	13.200	27/03/2024	15.700	1%
NLG	Bất Động Sản	10/03/2024	18/03/2024	41.000	46.000	38.000	02/04/2024	43.800	7%
DPG	Bất Động Sản	17/03/2024	Không khớp	41.500	46.000	39.000	10/04/2024	51.200	23%
NKG	Thép	24/03/2024	05/04/2024	25.000	29.500	23.000	15/04/2024	25.850	3%
VPB	Ngân Hàng	31/03/2024	01/04/2024	19.500	22.000	17.500	15/04/2024	19.700	1%
NVL	Bất Động Sản	07/04/2024	09/04/2024	18.000	22.000	16.500	15/04/2024	17.700	-2%
PVS	Dầu Khí	21/04/2024	23/04/2024	38.000	42.000	36.500	16/05/2024	45.600	20%
VNM	Thực Phẩm	05/05/2024	Không khớp	65.000	70.000	63.200	23/05/2024	67.000	3%
SMC	Thép	12/05/2024	Không khớp	12.500	14.000	11.300	14/06/2024	14.050	12%
DIG	Bất Động Sản	19/05/2024	21/05/2024	29.000	32.000	27.800	24/05/2024	29.200	1%
OCB	Ngân Hàng	26/05/2024	Không khớp	14.000	16.000	13.000	17/06/2024	15.450	10%
IJC	Bất Động Sản	02/06/2024	Không khớp	14.500	16.500	13.500	17/06/2024	16.300	12%
HAH	Cảng Biển	09/06/2024	Không khớp	44.000	50.000	41.000	17/06/2024	50.600	15%
DPG	Bất động sản	21/06/2024	24/06/2024	58.000	71.000	52.000	23/07/2024	52.000	-10%
MSH	Dệt may	29/06/2024	18/07/2024	46.000	54.000	41.000	21/08/2024	50.800	10%
TCM	Dệt may	08/07/2024	10/07/2024	53.000	60.000	48.000	02/08/2024	48.000	-9%
HAH	Cảng biển	15/07/2024	16/07/2024	44.500	50.000	40.000	01/08/2024	40.000	-10%
NLG	Bất động sản	28/07/2024	30/07/2024	42.100	47.000	40.000	01/08/2024	40.000	-5%
PNJ	Bán lẻ	04/08/2024	05/08/2024	96.000	106.000	90.000	26/08/2024	102.600	7%
MWG	Bán lẻ	11/08/2024	Không khớp	64.000	72.000	58.000	10/09/2024	67.800	6%

DANH MỤC CỔ PHIẾU KHUYẾN NGHỊ

Mã CP	Ngành	Thời điểm khuyến nghị	Thời điểm mua	Giá mua vào	Target	Vùng cắt lỗ	Thời điểm bán	Giá bán ra	Lợi nhuận
VHC	Thủy sản	25/08/2024	26/08/2024	74.000	82.000	69.500	16/09/2024	69.500	-6%
BMP	Nhựa	18/08/2024	Không khớp	100.000	110.000	96.000	24/09/2024	124.500	25%
NTL	Bất động sản	09/09/2024	10/09/2024	21.500	24.000	20.500	25/09/2024	21.900	2%
FTS	Chứng khoán	15/09/2024	16/09/2024	43.500	48.500	40.000	26/09/2024	45.300	4%

DANH MỤC CỔ PHIẾU ĐANG THEO DÕI

Mã CP	Ngành	Thời điểm khuyến nghị	Thời điểm mua	Giá mua vào	Target	Vùng cắt lỗ	Thị giá	Lợi nhuận
GMD	Cảng biển	21/07/2024	22/07/2024	78.200	87.000	72.000	77.400	-1%
PVP	Vận tải	01/09/2024	04/09/2024	17.200	19.500	16.000	16.250	-6%
LPB	Ngân Hàng	22/09/2024	Chờ mua	31.000	34.000	29.000	31.350	n/a
OCB	Ngân Hàng	29/09/2024	02/10/2024	11.900	13.000	11.000	12.750	7%

KHUYẾN CÁO

Các thông tin trong báo cáo được xem là đáng tin cậy và dựa trên các nguồn thông tin đã công bố ra công chúng được xem là đáng tin cậy. Tuy nhiên, ngoài những thông tin về chính Công ty Cổ phần Chứng khoán EVEREST (“EVS”), EVS không chịu trách nhiệm về độ chính xác của những thông tin trong báo cáo này. Ý kiến, dự báo và ước tính chỉ thể hiện quan điểm của người viết tại thời điểm phát hành, không được xem là quan điểm của EVS và có thể thay đổi mà không cần thông báo, EVS không có nghĩa vụ phải cập nhật, sửa đổi báo cáo này dưới mọi hình thức cũng như thông báo với người đọc trong trường hợp các quan điểm, dự báo và ước tính trong báo cáo này thay đổi hoặc trở nên không chính xác. Thông tin trong báo cáo này được thu thập từ nhiều nguồn khác nhau và chúng tôi không đảm bảo về độ chính xác của thông tin. Báo cáo này chỉ nhằm mục đích cung cấp thông tin cho các tổ chức đầu tư cũng như các nhà đầu tư cá nhân của EVS và không mang tính chất khuyến nghị mua hay bán bất cứ chứng khoán hay công cụ tài chính có liên quan nào. Không ai được phép sao chép, tái sản xuất, phát hành cũng như tái phân phối bất kỳ nội dung nào của báo cáo vì bất kỳ mục đích nào nếu không có sự chấp thuận bằng văn bản của EVS. Khi sử dụng các nội dung đã được EVS chấp thuận, xin vui lòng ghi rõ nguồn khi trích dẫn.

THÔNG TIN LIÊN LẠC

CTCP CHỨNG KHOÁN EVEREST (EVS) - Website: www.eves.com.vn

Trụ sở chính:

Tầng 3, 6, 9 Số 2A Phố Đại Cồ Việt, Phường Lê Đại Hành, Quận Hai Bà Trưng, Hà Nội

Điện thoại: (84) 24 3772 6699 - Fax: (84) 24 3772 6763

Chi nhánh Sài Gòn:

Tầng M, Central Park Tower, 117 Nguyễn Du, Bến Thành, Quận 1, TP, Hồ Chí Minh, Việt Nam

Điện thoại: (84) 28 6290 6296

Fax: (84) 28 6290 6399

Chi nhánh Nguyễn Trãi:

Tầng 3, Tòa nhà VNT Tower, 19 Nguyễn Trãi, Quận Thanh Xuân, Hà Nội, Việt Nam

Điện thoại: 0243 936 6866

Fax: 0243 936 6586

PHÒNG PHÂN TÍCH**Phạm Văn Tuấn**

Trưởng phòng phân tích

tuanpv1@eves.com.vn

Vũ Mai Anh

Chuyên viên cao cấp

anhvm@eves.com.vn

Đình Quốc Khánh

Chuyên viên

khanhdq@eves.com.vn

Vũ Anh Đức

Thực tập sinh

Mở tài khoản EVS tại:



Theo dõi chúng tôi tại:

